

**ĐẠI HỌC Y DƯỢC TPHCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC**

Số: 24/BVĐHYD-QTTN

V/v mời chào giá

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh mời các nhà cung cấp có quan tâm, có khả năng cung cấp vật tư điện cho Khoa Vi sinh, Khoa Giải phẫu bệnh và Kho hồ sơ tại Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh báo giá theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị các nhà cung cấp gửi file pdf báo giá có ký tên đóng dấu theo mẫu đính kèm, file excel báo giá (nếu có) đến email moichaogia@umc.edu.vn và gửi bản giấy có đóng dấu về Phòng Quản trị tòa nhà, Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh (địa chỉ 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh).

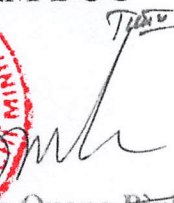
- Thời gian nhận báo giá: đến hết ngày 06 / 10 / 2021

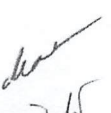
- Điện thoại liên hệ: 028.39525443 (Anh Dũng - Phòng Quản trị tòa nhà).

Trân trọng. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J16-195-dtthuy) (3).


GIÁM ĐỐC

Trương Quang Bình
Phó Giám đốc



PHỤ LỤC

DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo công văn mời chào giá số: 860/BVĐHYD-QTTN ngày 04/10/2021)

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Cáp 1xC1,5mm ²	- Tiết diện danh nghĩa: 1.5mm² - Điện trở tối đa: 13.3Ω/Km - Chiều dày cách điện: 0.76mm - Đường kính tổng: 3.1mm - Khối lượng cáp: 2.1kg/100m	mét	100
2	Cáp CV 1C x 2.5mm	- Tiết diện danh nghĩa: 2.5mm² - Điện trở tối đa: 7.98Ω/Km - Chiều dày cách điện: 0.76mm - Đường kính tổng: 3.6mm - Khối lượng cáp: 3.1kg/100m	mét	742
3	Cáp CV 1C x 4.0mm	- Tiết diện danh nghĩa: 4.0mm² - Điện trở tối đa: 4.95Ω/Km - Chiều dày cách điện: 0.76mm - Đường kính tổng: 4.1mm - Khối lượng cáp: 4.7kg/100m	mét	800
4	Cáp CV 1C x 6.0mm	- Tiết diện danh nghĩa: 6.0mm² - Cấp điện áp U₀/U: ≥ 0.6/1KV - Chiều dày cách điện danh định: ≥ 1mm - Nhiệt độ làm việc dài hạn cho phép: ≥ 70°C	mét	45
5	Cáp chống cháy 1x1,5mm ²	- Tiết diện danh nghĩa: 1.5mm² - Điện trở tối đa: 12.1Ω/Km - Chiều dày cách điện: 0.7mm - Đường kính tổng: 5.8mm - Khối lượng cáp: 3.7kg/100m	mét	148
6	Cáp điện thoại 2x2x0,5mm ²	- Tiết diện danh nghĩa: 0.5mm² - Khối lượng cáp: 3.5kg/200m	mét	513
7	Biến thế cách ly	- Công suất: ≥ 50VA - 2A - Điện áp ngõ vào: 0V - 220V - Điện áp ngõ ra: 0V - 24V - Tần số: 49Hz - 60Hz - Loại: biến áp cách ly - Độ bền cách điện: ≥ 2000VAC/phút	cái	2

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
		(không phóng điện) - Vật liệu: Thép, đồng		
8	Bộ ổ cắm 4 chỗ cắm	- Điện áp định mức: 250VAC - Dòng điện định mức: 16A - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Kiểu nối dây: cắm dây - Màu sắc: trắng - Màn che bảo vệ: có	bộ	52
9	Bộ ổ cắm mạng	- Chức năng: ổ cắm mạng Cat6 - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	bộ	21
10	Bộ ổ cắm điện thoại	- Chức năng: ổ cắm điện thoại - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	bộ	14
11	Bộ công tắc đèn	- Điện áp định mức: 250VAC - Dòng điện định mức: 16A - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng - Bất tắt: có ký hiệu	bộ	14
12	Đế đầu dò khói	- Đường kính: 102-104mm - Phù hợp gắn đầu báo khói và nhiệt hệ thống báo cháy Nortifier	cái	9
13	Đầu dò khói	- Nhiệt độ làm việc: 0°C - 490°C - Nồng độ khói làm việc: 25% - 100% - Độ ẩm: 10% - 93% - Điện áp: 15VDC - 32VDC - Dòng điện ở chế độ chờ: 300μA - Dòng điện cực đại: 6.5mA - Hệ đầu báo địa chỉ - Tương thích với hệ thống Notifier by Honeywell	cái	9
14	Điện thoại bàn	- Kiểu điện thoại: Cố định - Màn hình: Không - Bộ nhớ Chức năng: gọi lại số gần nhất. - Pin: Không - Loa ngoài: Không - Màu sắc 5 màu: Trắng - đen - mận - xanh da trời - xanh tím than - Cấu hình: 1 tay	cái	14

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
15	Bộ đèn LED mica 1.2m	- Công suất 18 W, ánh sáng trắng 6500K, thân nhôm chụp nhựa mờ - Hiệu suất phát sáng ≥ 90 Lm/W - Sử dụng chip LED SMD - Tuổi thọ ≥ 30.000 giờ	bộ	11
16	Bộ LED panel 600x600	- Công suất: 40 W, ánh sáng trắng 6500K, đế nhôm viền nhựa - Hiệu suất phát sáng ≥ 110 Lm/W - Sử dụng chip LED SMD - Tuổi thọ ≥ 50.000 giờ	bộ	20
17	Bộ Đèn LED downlight 12W	- Công suất 12W, ánh sáng trắng 6500K - Kích thước lỗ khoét $\Phi 145\text{mm}$ - Hiệu suất: 100 lm/W - Quang thông: 1320 Lm - Tuổi thọ ≥ 50.000 giờ - Chất liệu: hợp kim nhôm - Chip Led: Cree/Nichia - Kích thước: 157x40 mm	bộ	1
18	Ống PVC $\Phi 20$ 2,92m/Cây	- Chiều dài: 2.92m - Đường kính: 20mm - Độ dày: 1.9 ± 0.1 - Chất liệu: PVC - Lực nén: 1250N - Màu sắc: trắng	cây	28
19	Ống ruột gà $\Phi 20$ 40m/cuộn	- Chiều dài: 40m/cuộn - Đường kính: 20mm - Chất liệu: PVC - Màu sắc: trắng	cuộn	5
20	MCB 32A	- Điện áp định mức: 230VAC - Dòng điện định mức: 32A - Số cực: 2P - Dòng cắt: 4.5 kA - Đường cong đặt tính: C - Dòng sản phẩm: Easy9 - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	cái	1
21	ELCB 20A	- Điện áp định mức: 230VAC - Dòng điện định mức: 20A - Dòng rò: 30mA	cái	6

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
		- Số cực: 2P - Dòng cắt: 4.5 kA - Đường cong đặt tính: C - Dòng sản phẩm: Easy9 - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng		
22	CB 1 cực 16A	- Điện áp định mức: 230VAC - Dòng điện định mức: 20A - Số cực: 1P - Dòng cắt: 4.5 kA - Đường cong đặt tính: C - Dòng sản phẩm: Easy9 - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	cái	7
23	Tủ điện 4 module	- Loại: SPN Acti9 enclosures - Dòng định mức [In]: $\geq 63A$ - Điện áp định mức [Ue]: $\geq 240V$ - Tổng số mô đun 18 mm: 4 - Màu sắc cửa: trắng White (RAL 9003) - Độ cách ly điện: cấp 2 - Cấp độ bảo vệ: IP43; IK08 - Kích thước (WxHxD): 221x244x98 (mm)	cái	2
24	Tủ điện 12 module	- Loại: SPN Acti9 enclosures - Dòng định mức [In]: $\geq 63A$ - Điện áp định mức [Ue]: $\geq 240V$ - Tổng số mô đun 18 mm: 12 - Màu sắc cửa: trắng White (RAL 9003) - Độ cách ly điện: cấp 2 - Cấp độ bảo vệ: IP43; IK08 - Kích thước (WxHxD): 365x244x98 (mm)	cái	1
25	Vật tư phụ		gói	1
26	Nhân công		gói	1

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Theo công văn mời chào giá số 48/Q.BVĐHYD-QTTN ngày 04/10/2021 của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND) có VAT	Thành tiền (VND) có VAT
1	Cáp 1xC1,5mm ²	- Tiết diện danh nghĩa: 1.5mm² - Điện trở tối đa: 13.3Ω/Km - Chiều dày cách điện: 0.76mm - Đường kính tổng: 3.1mm - Khối lượng cáp: 2.1kg/100m	mét	100		
2	Cáp CV 1C x 2.5mm	- Tiết diện danh nghĩa: 2.5mm² - Điện trở tối đa: 7.98Ω/Km - Chiều dày cách điện: 0.76mm - Đường kính tổng: 3.6mm - Khối lượng cáp: 3.1kg/100m	mét	742		
3	Cáp CV 1C x 4.0mm	- Tiết diện danh nghĩa: 4.0mm² - Điện trở tối đa: 4.95Ω/Km - Chiều dày cách điện: 0.76mm - Đường kính tổng:	mét	800		

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND) có VAT	Thành tiền (VND) có VAT
		4.1mm - Khối lượng cáp: 4.7kg/100m				
4	Cáp CV 1C x 6.0mm	- Tiết diện danh nghĩa: 6.0mm ² - Cấp điện áp U ₀ /U: ≥ 0.6/1KV - Chiều dày cách điện danh định: ≥ 1mm - Nhiệt độ làm việc dài hạn cho phép: ≥ 70°C	mét	45		
5	Cáp chống cháy 1x1,5mm ²	- Tiết diện danh nghĩa: 1.5mm ² - Điện trở tối đa: 12.1Ω/Km - Chiều dày cách điện: 0.7mm - Đường kính tổng: 5.8mm - Khối lượng cáp: 3.7kg/100m	mét	148		
6	Cáp điện thoại 2x2x0,5mm ²	- Tiết diện danh nghĩa: 0.5mm ² - Khối lượng cáp: 3.5kg/200m	mét	513		
7	Biến thế cách ly	- Công suất: ≥ 50VA - 2A - Điện áp ngõ vào: 0V - 220V - Điện áp ngõ ra: 0V - 24V - Tần số: 49Hz - 60Hz - Loại: biến áp cách ly - Độ bền cách điện: ≥ 2000VAC/phút (không phóng điện) - Vật liệu: Thép, đồng	cái	2		
8	Bộ ổ cắm 4 chỗ cắm	- Điện áp định mức: 250VAC	bộ	52		

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND) có VAT	Thành tiền (VND) có VAT
		- Dòng điện định mức: 16A - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Kiểu nối dây: cắm dây - Màu sắc: trắng - Màn che bảo vệ: có				
9	Bộ ổ cắm mạng	- Chức năng: ổ cắm mạng Cat6 - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	bộ	21		
10	Bộ ổ cắm điện thoại	- Chức năng: ổ cắm điện thoại - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	bộ	14		
11	Bộ công tắc đèn	- Điện áp định mức: 250VAC - Dòng điện định mức: 16A - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng - Bất tắt: có ký hiệu	bộ	14		
12	Đế đầu dò khói	- Đường kính: 102-104mm - Phù hợp gắn đầu báo khói và nhiệt hệ thống báo cháy Nortifier	cái	9		
13	Đầu dò khói	- Nhiệt độ làm việc: 0°C - 490°C - Nồng độ khói làm việc: 25% - 100% - Độ ẩm: 10% - 93% - điện áp: 15VDC - 32VDC - Dòng điện ở chế độ chờ: 300μA	cái	9		

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND) có VAT	Thành tiền (VND) có VAT
		- Dòng điện cực đại: 6.5mA - Hệ đầu báo địa chỉ - Tương thích với hệ thống Notifier by Honeywell				
14	Điện thoại bàn	- Kiểu điện thoại: Cố định - Màn hình: Không - Bộ nhớ Chức năng: gọi lại số gần nhất. - Pin: Không - Loa ngoài: Không - Màu sắc 5 màu: Trắng - đen - mận - xanh da trời - xanh tím than - Cấu hình: 1 tay	cái	14		
15	Bộ đèn LED mica 1.2m	- Công suất 18 W, ánh sáng trắng 6500K, thân nhôm chụp nhựa mờ - Hiệu suất phát sáng ≥ 90 Lm/W - Sử dụng chip LED SMD - Tuổi thọ ≥ 30.000 giờ	bộ	11		
16	Bộ LED panel 600x600	- Công suất: 40 W, ánh sáng trắng 6500K, đế nhôm viền nhựa - Hiệu suất phát sáng ≥ 110 Lm/W - Sử dụng chip LED SMD - Tuổi thọ ≥ 50.000 giờ	bộ	20		
17	Bộ Đèn LED downlight 12W	- Công suất 12W, ánh sáng trắng 6500K - Kích thước lỗ khoét $\Phi 145$mm - Hiệu suất: 100 lm/W - Quang thông: 1320 Lm	bộ	1		

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND) có VAT	Thành tiền (VND) có VAT
		- Tuổi thọ ≥ 50.000 giờ - Chất liệu: hợp kim nhôm - Chip Led: Cree/Nichia - Kích thước: 157x40 mm				
18	Ống PVC Φ20 2,92m/Cây	- Chiều dài: 2.92m - Đường kính: 20mm - Độ dày: 1.9 ± 0.1 - Chất liệu: PVC - Lực nén: 1250N - Màu sắc: trắng	cây	28		
19	Ống ruột gà Φ20 40m/cuộn	- Chiều dài: 40m/cuộn - Đường kính: 20mm - Chất liệu: PVC - Màu sắc: trắng	cuộn	5		
20	MCB 32A	- Điện áp định mức: 230VAC - Dòng điện định mức: 32A - Số cực: 2P - Dòng cắt: 4.5 kA - Đường cong đặt tính: C - Dòng sản phẩm: Easy9 - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	cái	1		
21	ELCB 20A	- Điện áp định mức: 230VAC - Dòng điện định mức: 20A - Dòng rò: 30mA - Số cực: 2P - Dòng cắt: 4.5 kA - Đường cong đặt tính: C - Dòng sản phẩm: Easy9 - Chất liệu: nhựa Urea	cái	6		

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND) có VAT	Thành tiền (VND) có VAT
		Resin, Đồng - Màu sắc: trắng				
22	CB 1 cực 16A	- Điện áp định mức: 230VAC - Dòng điện định mức: 20A - Số cực: 1P - Dòng cắt: 4.5 kA - Đường cong đặt tính: C - Dòng sản phẩm: Easy9 - Chất liệu: nhựa Urea Resin, Đồng - Màu sắc: trắng	cái	7		
23	Tủ điện 4 module	- Loại: SPN Acti9 enclosures - Dòng định mức [In]: $\geq 63A$ - Điện áp định mức [Ue]: $\geq 240V$ - Tổng số mô đun 18 mm: 4 - Màu sắc cửa: trắng White (RAL 9003) - Độ cách ly điện: cấp 2 - Cấp độ bảo vệ: IP43; IK08 - Kích thước (WxHxD): 221x244x98 (mm)	cái	2		
24	Tủ điện 12 module	- Loại: SPN Acti9 enclosures - Dòng định mức [In]: $\geq 63A$ - Điện áp định mức [Ue]: $\geq 240V$ - Tổng số mô đun 18 mm: 12 - Màu sắc cửa: trắng White (RAL 9003)	cái	1		

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND) có VAT	Thành tiền (VND) có VAT
		- Độ cách ly điện: cấp 2 - Cấp độ bảo vệ: IP43; IK08 - Kích thước (WxHxD): 365x244x98 (mm)				
25	Vật tư phụ		gói	1		
26	Nhân công		gói	1		

Báo giá này có hiệu lực từ ngày / / 2021 đến ngày / / 2021

Ngày ... tháng năm 2021

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)

